

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2017/HSST

Ngày 26 tháng 6 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, ông Nguyễn Đăng Thúc.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Khải - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T S, Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2017HSST ngày 05 tháng 5 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/QĐXX- ST ngày 13/6/2017 đối với bị cáo:

Lê Văn H - Sinh năm 1984.

HKTT: Khu phố Đ V, phường C K, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố: Lê Đình T, sinh năm 1943 (đã chết); Mẹ: Trần Thị H2, sinh năm 1957. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 02. Vợ: Lưu Thị M, sinh năm 1991. Con: Có 01 con sinh năm 2013.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại bản án số 112/2013/HSST ngày 23/8/2013 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 22/11/2015.

Nhân thân:

- Ngày 22/9/2009 bị Chủ tịch UBND thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh cai nghiện 24 tháng, tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện tỉnh Bắc Ninh, theo quyết định số 495 ngày 22/9/2009.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09 tháng 02 năm 2017, tại khu phố T X, phường C K, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, Công an phường C K, thị xã T S, bắt quả tang Lê Văn H, sinh năm 1984; trú tại: Khu phố Đ V, phường C K, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình bắt quả tang, Công an thu giữ của H 02 gói nhỏ màu trắng, H khai là ma túy. Công an phường C K tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 vật chứng và gửi đi giám định. Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ của H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6300 màu vàng và 02 bơm kim tiêm được bọc ngoài là túi nilon màu trắng có chữ màu xanh.

Ngày 09/2/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã có kết luận giám định số 237/KLGD kết luận “ *Chất bột màu trắng bên trong 02 (hai) gói nhỏ bọc ngoài là lớp giấy bạc màu trắng, mặt bên trong màu vàng có trọng lượng 0,3373 gam; Loại ma túy: Chất Heroin.*”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T S, và tại phiên tòa hôm nay Lê Văn H khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên nên khoảng 10 giờ 30, ngày 09/2/2017, H sử dụng điện thoại Nokia 6300, gọi điện cho tổng đài hãng taxi L B để thuê xe taxi với mục đích đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 phút sau, anh Nguyễn Tiến H3, sinh năm 1984 trú tại XD, phường DB, thị xã TS, Bắc Ninh điều khiển chiếc xe taxi biển kiểm soát 99A – 084.30 đến đón H. H từ khu phố ĐV, phường C K, thị xã TS sang phường DB, thị xã TS. Khi đến khu phố TL, phường DB. H xuống taxi bảo lái xe đợi ở ngoài rồi H đi bộ vào một ngõ nhỏ trong khu phố thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi có biểu hiện con nghiện. H hỏi người này nơi bán ma túy thì được người này chỉ đến một ngôi nhà có cánh cổng sắt đang khóa, trên cánh cửa sắt có nhiều ô thoáng nhìn được vào trong nhà. Lúc này, H nhìn thấy có một người phụ nữ khoảng 70 tuổi đi ra. H bảo với người phụ nữ này: “Cụ ơi bán cho cháu hai gói 150.000 đồng” (Ý H muốn hỏi mua 02 gói ma túy, mỗi gói giá 150.000 đồng). Sau đó, H cầm 300.000 đồng đưa qua khe cửa vào bên trong nhà cho người phụ nữ này. Người phụ nữ này cầm tiền và đưa lại cho H 02 gói nhỏ ma túy màu trắng. H cầm 02 gói nhỏ này trong lòng bàn tay phải rồi quay lại chỗ xe taxi đang chờ bảo lái xe chờ H đi về phường CK. Khi đến đoạn Năm Cống thuộc khu phố TX, phường CK, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, H bảo anh H3 cho xe taxi dừng lại và trả tiền taxi hết 60.000 đồng. Sau đó, H đi bộ sang đường để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra. Do lúc này H lo sợ nên H đã vứt 02 gói nhỏ ma túy đang cầm trong lòng bàn tay phải xuống đường cạnh chỗ H đứng thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số 79/Ctr- VKS ngày 04/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Lê Văn H tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 của BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ buộc tội Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g, khoản 1, điều 48; điều 41 BLHS; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 3 Điều 7, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH 13. Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13. Nghị quyết số 144/2016/QH 13 ngày 29/6/2016 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc lùi thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH 13. Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH 13. Xử phạt: Lê Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 02 bơm kim tiêm, mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6300 màu Vàng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận Lê Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép 02 gói ma túy có trọng lượng 0,3373 gam. Loại ma túy: Chất Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào thông tư số 17/2007/TTLT – BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạm vào khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Lê Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác. Hơn nữa việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Do vậy cần đưa ra xét xử kịp thời, có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 của điều 46 BLHS vì bị cáo đã có thời gian đi nghĩa vụ quân sự. HĐXX xét thấy việc đi nghĩa

vụ là trách nhiệm của công dân khi đến tuổi phải đi, trong trường hợp trốn tránh nghĩa vụ quân sự còn bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trong thời gian đi nghĩa vụ quân sự bị cáo không được tặng thưởng giấy khen, bằng khen gì, vì vậy HĐXX không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ này.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã bị đi cai nghiện bắt buộc 01 lần và có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mới ra trại, nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân lại lao vào con đường phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm được quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS. Song xét thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước được quy định tại điểm p, khoản 1, điều 46 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản gì, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với tang vật thu được: Hội đồng xét xử thấy: Số mẫu vật còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành và 02 bơm kim tiêm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA 6300 màu Vàng đã qua sử dụng H dùng để gọi xe taxi để đi mua ma túy, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với người đã bán ma túy cho Lê Văn H và người đàn ông đã chỉ cho H ngôi nhà bán ma túy. H không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, không nhớ địa điểm ngôi nhà này, nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau. Đối với người lái xe taxi không biết H đi mua ma túy lên cơ quan điều tra không xử lý xét phù hợp chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy.*”

Áp dụng khoản 1, Điều 194; Điều 33; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS năm 1999; khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 BLHS 2015; Điều 99; Điều 76; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTHS; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thi hành BLHS số 100. Nghị Quyết số 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc lùi thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về Án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH.

Xử phạt: Lê Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 26/6/2017 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định và 02 kim tiêm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia model 6300 màu Vàng của H đã qua sử dụng (theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã TS với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh ngày 05/5/ 2017.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã TS
- Công an thị xã TS
- THADS thị xã TS
- Bị cáo;
- Lưu hs, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng